

Số: 41/HD-PGDĐT

Chợ Mới, ngày 09 tháng 01 năm 2018

HƯỚNG DẪN
Công tác thi đua, khen thưởng
Năm học 2017-2018

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 5 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 87/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh An Giang (gọi tắt là Quyết định số 87/2017/QĐ-UBND);

Căn cứ hướng dẫn số 35/HD-SGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2017-2018.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học 2017-2018 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG, CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, CHỦ ĐỀ PHONG TRÀO THI ĐUA TRONG NĂM HỌC

1. Đối tượng

- Cá nhân: Các cá nhân đang công tác trong ngành giáo dục và đào tạo.
- Tập thể: phòng GDĐT, trường học, tổ khối chuyên môn thuộc trường học.

2. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Thực hiện theo Quyết định số 87/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo Điều 3 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 87/2017/QĐ-UBND.

4. Chủ đề phong trào thi đua của năm học

“Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” (Theo Công văn 4908/BGDĐT-TĐKT ngày 09/10/2017 của Bộ GDĐT)

II. PHÁT ĐỘNG VÀ ĐĂNG KÝ THI ĐUA (Phụ lục I)

- Thủ trưởng đơn vị phát động thi đua toàn đơn vị trong Hội nghị cán bộ công chức, viên chức đầu năm học và tổ chức đăng ký giao ước thi đua. Các cá nhân, tập thể (nếu không đang thi hành kỷ luật) đều có quyền đăng ký tham gia thi đua.

- Thủ trưởng đơn vị lập danh sách cá nhân, tập thể có tham gia đăng ký thi đua nộp về cơ quan quản lý cấp trên.

III. TIÊU CHÍ XÉT CHỌN (Phụ lục III)

- Cấp trưởng và cấp phó quản lý phòng GDĐT, trường học, tập thể do các cá nhân này quản lý được xếp loại Tập thể Lao động tiên tiến trở lên tại năm đang xét.

- Tổ trưởng, tổ phó của tổ khối chuyên môn trường học xét thi đua theo tiêu chí của giáo viên.

- **Số lượng Cờ thi đua UBND tỉnh** mỗi bậc học, cấp học đề nghị 01 cờ thi đua

- **Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT**: Khi có hướng dẫn của Sở GDĐT thì Phòng GDĐT sẽ hướng dẫn bổ sung.

- **Cờ thi đua của Chính phủ**: Hội đồng Thi đua khen thưởng (HĐTĐKT) Sở GDĐT tỉnh xét chọn trong các tập thể được tặng Cờ thi đua UBND tỉnh, có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ (thông qua bình xét và bỏ phiếu bầu). Số lượng tập thể đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ không quá 03 cờ trong tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng cờ thi đua cấp tỉnh;

Lưu ý:

+ Trong một năm, không vừa trình danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng (cấp tỉnh và cấp nhà nước) cho cùng một đối tượng.

Ví dụ: Đối với cấp tỉnh vừa trình khen bằng khen UBND tỉnh và chiến sỹ thi đua (CSTD) cấp tỉnh; đối với cấp nhà nước vừa trình bằng khen Thủ tướng Chính phủ và CSTD toàn quốc hoặc vừa trình Huân chương các loại và CSTD toàn quốc.

+ Đơn vị đề nghị Cờ thi đua UBND tỉnh và Cờ thi đua của Chính phủ nếu xét thấy đơn vị đạt, căn cứ vào kết quả xét Tập thể lao động xuất sắc và thành tích trong năm học, căn cứ đề nghị từ các bộ phận quản lý chuyên môn của các phòng chức năng thuộc Sở và từ các phòng GDĐT, HĐTĐKT Sở GDĐT tổ chức xét chọn thông qua bình xét và bỏ phiếu kín.

+ Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

+ Các tổ, khối chuyên môn thuộc các trường học và tương đương chỉ xét đến danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

IV. QUY TRÌNH XÉT VÀ CÔNG NHẬN DANH HIỆU: (Phụ lục III)

V. HỒ SƠ TRÌNH KHEN

1. Hồ sơ nộp được tách riêng theo từng loại trình khen, mỗi loại gồm có:

- a) Tờ trình có ghi rõ số lượng đề nghị;
- b) Danh sách đề nghị (các số liệu trong danh sách phải được Thủ trưởng đơn vị kiểm tra và ký xác nhận);
- c) Biên bản họp xét phải thể hiện rõ tỷ lệ phiếu bầu (số phiếu tán thành/tổng số phiếu và tỉ lệ ...%);
- d) Báo cáo thành tích theo mẫu (Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ);
- đ) Nếu đề nghị danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh, CSTĐ toàn quốc thì có thêm Báo cáo tóm tắt nội dung đề tài sáng kiến, giải pháp;
- e) Hồ sơ minh chứng theo tiêu chí, tiêu chuẩn: các bản photo Quyết định, giấy chứng nhận, Bằng khen... *Lưu ý: không minh chứng hồ sơ không liên quan đến tiêu chuẩn trình khen.*

2. Hồ sơ trình khen ngành giáo dục và đào tạo đối với đơn vị trực thuộc phòng GDĐT cấp huyện phải được thông qua HĐTĐKT cấp huyện (Khoản 6, Điều 32 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 87/2017/QĐ-UBND).

3. Báo cáo thành tích phải thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 và bám sát tiêu chuẩn, điều kiện quy định. Đối với các sáng kiến, giải pháp phải nêu rõ tên đề tài sáng kiến giải pháp, tính mới, hiệu quả và khả năng áp dụng, văn bản công nhận.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Ngày 01/10 hàng năm: Nộp hồ sơ đề nghị Bằng khen Bộ trưởng Bộ GDĐT nhân kỷ niệm ngày thành lập trường (10, 15, 20 ... năm ngày thành lập trường).

- Ngày 15/01/2018: Nộp bảng đăng ký thi đua năm học 2017-2018 (file mềm và văn bản).

- Ngày 16/01/2018: Báo cáo thống kê kết quả thi đua, khen thưởng từ năm học 2006-2007 đến năm học 2016-2017 của đơn vị về Phòng GDĐT (gửi file, không gửi văn bản giấy).

- Hồ sơ và thời gian đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”: có hướng dẫn riêng.

- Ngày 30/5/2018 các trường gửi hồ sơ thi đua cuối năm học về Phòng GDĐT để tham mưu UBND huyện xem xét quyết định.

- Gửi file danh sách các loại trình khen theo địa chỉ: nguyenminhdancm@gmail.com.

VII. KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

- Nguyên tắc tính tiền thưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

- Mức tiền thưởng: Thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 73, 74 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Trên đây là Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng áp dụng trong năm học 2017-2018. Yêu cầu Hiệu trưởng các trường trực thuộc triển khai đến cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên trong đơn vị. Nếu có gì vướng mắc liên hệ bộ phận thi đua, khen thưởng Phòng GDĐT để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Các trường trực thuộc;
- Lưu: VT.

PHỤ LỤC I

**ĐĂNG KÝ
 THAM GIA THI ĐUA NĂM HỌC 2017-2018**

Đơn vị:.....

Người phụ trách TĐKT

Họ và tên:Chức vụ:.....

ĐTDD:

Email:

I. TẬP THỂ

TT	Đơn vị	Số lượng CBCC	Chi bộ	Công đoàn cơ sở	Ghi chú
1.	Trường.....				
2.	Phòng (Khoa).....				
3.					
(Nếu có Chi bộ, Công đoàn thì ghi Có, không có thì ghi Không)					

II. CÁ NHÂN

TT	Họ tên	Chức vụ	Môn dạy/ Nhiệm vụ chính	Lớp	ĐV công đoàn	Đảng viên	Ghi chú
1.							
2.							
3.							
Ghi chú: - Chức vụ: Ghi các chức vụ Chủ nhiệm Nhà trẻ, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, chuyên viên, giáo viên, nhân viên (không ghi tổ trưởng, tổ phó, Chủ tịch công đoàn,...) - Môn dạy: Dạy Trung học ghi Văn, Toán, Lý,... Tiểu học ghi TH, Mầm non ghi MN. - Nhiệm vụ chính: Văn thư, Kế toán, Thư viện. Chuyên viên tiểu học,...							

.....,ngày.....tháng.....năm 20....

Hiệu trưởng

PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH XÉT VÀ CÔNG NHẬN DANH HIỆU

I. Lập danh sách đề nghị công nhận Cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và dự kiến các danh hiệu TĐKT:

Cuối năm học Phòng GDĐT, các đơn vị trường học, thực hiện các công việc sau:

1. Thủ trưởng đơn vị hoặc cán bộ phụ trách thi đua, khen thưởng xem xét toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị (loại bỏ các cá nhân đang bị kỷ luật, không đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, không đăng ký tham gia thi đua ở đầu năm học) đưa vào danh sách đề nghị công nhận cán bộ, công chức, viên chức Hoàn thành nhiệm vụ;

2. Căn cứ danh sách cán bộ, công chức, viên chức Hoàn thành nhiệm vụ, chọn các cá nhân Hoàn thành tốt nhiệm vụ, đối chiếu các tiêu chuẩn thi đua, dự kiến cá nhân, tập thể đạt danh hiệu thi đua, khen thưởng;

3. Hướng dẫn cá nhân, tập thể (được dự kiến) viết báo cáo thành tích và lập hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua, khen thưởng của đơn vị. Hồ sơ gồm danh sách đề nghị công nhận cán bộ, công chức, viên chức Hoàn thành tốt nhiệm vụ; danh sách dự kiến các cá nhân, tập thể đạt các danh hiệu thi đua, khen thưởng và các báo cáo thành tích.

II. Họp Hội đồng TĐKT của đơn vị

Thực hiện các bước sau:

Bước 1: Hội đồng Thi đua, khen thưởng của đơn vị thông qua danh sách đề nghị công nhận cán bộ, công chức, viên chức Hoàn thành tốt nhiệm vụ và Thủ trưởng đơn vị ra quyết định công nhận.

Bước 2: HĐ.TĐKT lựa chọn trong số những người Hoàn thành tốt nhiệm vụ bình xét công nhận danh hiệu LĐTT. Các đơn vị lập hồ sơ gửi về Phòng GDĐT để Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện ủy quyền cho Phòng GDĐT ban hành quyết định công nhận danh hiệu LĐTT cho các đơn vị trực thuộc.

Đây là bước quan trọng nhất vì danh hiệu LĐTT là danh hiệu nền tảng để đề nghị các danh hiệu cá nhân và tập thể cao hơn, do đó HĐ.TĐKT phải cân nhắc, bình chọn thật kỹ. Tại kỳ họp này, căn cứ danh sách dự kiến các danh hiệu thi đua, khen thưởng, HĐ.TĐKT bỏ phiếu kín để bình chọn từ danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên, số lượng các danh hiệu được chọn theo thứ tự tỷ lệ phiếu tán thành.

Bước 3: Khi đã có quyết định công nhận danh hiệu LĐTT, Thủ trưởng đơn vị xem xét:

- Đối với cá nhân: Các cá nhân có tên trong quyết định công nhận danh hiệu LĐTT đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu CSTĐ cơ sở, có đủ tỷ lệ phiếu tán thành lập hồ sơ trình khen gửi về HĐ.TĐKT cấp trên đề nghị xét công nhận danh hiệu CSTĐ cơ sở;

- Đối với tập thể: Tập thể có đủ các tiêu chuẩn của danh hiệu Tập thể LĐTT, lập hồ sơ trình khen gửi về HĐ.TĐKT cấp trên đề nghị xét công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT. Phòng GDĐT tham mưu Hội đồng TĐKT huyện xét, trình Chủ tịch UBND

huyện ra Quyết định.

Bước 4: Khi nhận được quyết định công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT, danh hiệu CSTĐ cơ sở. Phòng GDĐT xem xét:

- Đối với cá nhân: Các cá nhân có tên trong quyết định công nhận danh hiệu CSTĐ cơ sở đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh lập hồ sơ trình khen gửi về HĐ.TĐKT cấp trên (mỗi cá nhân chỉ chọn đề nghị BK tỉnh hoặc CSTĐ tỉnh);

- Đối với tập thể: Nếu đơn vị được công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT và có đủ các tiêu chuẩn của danh hiệu Tập thể LĐXS, Cờ thi đua tỉnh lập hồ sơ trình khen gửi về HĐ.TĐKT cấp trên theo tuyến trình khen đã quy định;

-Đối với các hình thức khen thưởng khác: HĐ.TĐKT các cấp xem xét, lựa chọn trình khen theo tiêu chuẩn quy định.

PHỤ LỤC III
TIÊU CHÍ XÉT CHỌN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Phần 1. DANH HIỆU THI ĐUA

NĂM HỌC 2017-2018			HỒ SƠ MINH CHỨNG
A. DANH HIỆU THI ĐUA CÁ NHÂN			
I. LAO ĐỘNG TIẾN TIẾN: lựa chọn trong số các cá nhân Hoàn thành tốt nhiệm vụ và phải đạt các tiêu chuẩn sau:			
1.	Danh hiệu đã đạt	Được công nhận: Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
2.	Chủ trương, chính sách	-Có đạo đức lối sống lành mạnh, tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ. Chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua. -Không xét thi đua các cá nhân bị kỷ luật hoặc có văn bản phê bình của Sở (Phòng) GDĐT.	
3.	Chất lượng VH, BM	-Giáo viên: 3 phiếu dự giờ loại Khá trở lên có xác nhận của Ban Giám hiệu. -Đối với Thủ trưởng, Phó thủ trưởng đơn vị và các nhiệm vụ khác (kể cả người đang phụ trách TTHTCĐ): Hoàn thành nhiệm vụ chính được phân công.	
4.	Đánh giá viên chức, công chức, chuẩn nghề nghiệp theo quy định	-Hiệu trưởng, Phó HT, giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS: Đánh giá chuẩn nghề nghiệp xếp loại Khá trở lên; Đánh giá viên chức, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ -Các đối tượng còn lại (không thuộc diện xếp loại chuẩn nghề nghiệp): Đánh giá công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ	
5.	Công đoàn	Đoàn viên công đoàn xuất sắc	
6.	Đảng viên	Đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	
7.	Tỉ lệ phiếu tán thành	Tỉ lệ phiếu tán thành của HĐ.TĐKT các cấp từ 70% trở lên (Điểm đ, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)	
II. CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ: Lựa chọn trong số các cá nhân đạt danh hiệu LĐTT (không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu LĐTT của đơn vị) và phải đạt các tiêu chuẩn sau:			
1.	Danh hiệu đã đạt	Được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến	QĐ công nhận hoặc Giấy chứng nhận
2.	Chất lượng VH, BM	-Giáo viên: Đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường hoặc đạt GVCN giỏi cấp trường tại năm đang xét. -Cấp trưởng hoặc cấp phó Phòng GDĐT, Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng: Tập thể do các cá nhân này quản lý được công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến tại năm đang xét.	-Chứng nhận hoặc QĐ công nhận

NĂM HỌC 2017-2018		HỒ SƠ MINH CHỨNG
		-Đối với các chức vụ khác: Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính được phân công.
3.	Sáng kiến	-Đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT và CBCC của phòng GDĐT: SK được UBND huyện công nhận.
4.	Tỉ lệ phiếu tán thành	-Tỉ lệ bỏ phiếu tán thành của HĐ.TĐKT các cấp từ 75% trở lên (Điểm d, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND) -Đơn vị nào đề nghị vượt quá số lượng quy định, Hội đồng TĐKT ngành GD không xét đơn vị đó.
III. XÉT CSTĐ CẤP TỈNH: lựa chọn không quá 50% trong số đủ điều kiện tại đơn vị trình và đạt các tiêu chuẩn sau: (Điều 39 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)		
1.	Danh hiệu đã đạt	Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong số cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” ngay trước thời điểm đề nghị;
2.	Chất lượng VH, BM	-Giáo viên: có 03 phiếu dự giờ đều đạt loại Tốt có xác nhận của Ban giám hiệu. -Đối với các chức vụ, nhiệm vụ khác: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính được phân công.
3.	Sáng kiến	- Sáng kiến, cải tiến, giải pháp, đề xuất hoặc áp dụng công nghệ mới có tác dụng ảnh hưởng tốt trong phạm vi toàn tỉnh và được Hội đồng xét duyệt sáng kiến của tỉnh công nhận. - Hội đồng Khoa học, xét duyệt sáng kiến do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập.
		-Đơn vị trực thuộc Sở: sáng kiến được Sở GDĐT công nhận: loại A, B. -Đơn vị trực thuộc huyện: sáng kiến được UBND huyện công nhận: loại A, B. <i>Trên cơ sở các sáng kiến này, Hội đồng Khoa học, xét duyệt sáng kiến của tỉnh sẽ thẩm định theo Quy chế hoạt động của Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp tỉnh.</i>
4.	Tỉ lệ phiếu tán thành	-Tỉ lệ bỏ phiếu tán thành của HĐ/TĐKT các cấp từ 90% trở lên (Điểm a, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)
IV. CSTĐ TOÀN QUỐC: được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất và đạt các tiêu chuẩn sau:		
1.	Danh hiệu đã đạt	-02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh
2.	Sáng kiến	-Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.
3.	Tỉ lệ phiếu	-Tỉ lệ bỏ phiếu tán thành của HĐ/TĐKT các cấp từ 90% trở lên
		-Thẻ hiện trong danh sách trình và biên bản xét của Hội đồng
		-02 chứng nhận hoặc 02 QĐ công nhận.
		Theo Quy chế hoạt động của Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp tỉnh của UBND tỉnh
		-Thẻ hiện trong danh

NĂM HỌC 2017-2018		HỒ SƠ MINH CHỨNG
tán thành	(Điểm a, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)	sách trình và biên bản xét của Hội đồng.
B. DANH HIỆU THI ĐUA TẬP THỂ		
I. TẬP THỂ LĐTT:		
1.	Danh hiệu đã đạt	Tại năm đang xét đã có Quyết định công nhận trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
2.	Kỷ luật	-Đơn vị phát hiện sớm, xử lý phù hợp và báo cáo kịp thời (nếu có cá nhân vi phạm) sẽ xem xét công nhận danh hiệu thi đua. -Không xét danh hiệu thi đua đối với những đơn vị bao che vi phạm hoặc những vi phạm có nguyên nhân từ tập thể. -Không xét tặng danh hiệu thi đua đối với các tập thể có văn bản phê bình.
3.	Chất lượng VH, BM	-Mầm non: Tỷ lệ chuyên cần bằng hoặc cao hơn bình quân của huyện hoặc có tỷ lệ chuyên cần cao hơn năm học liền trước của đơn vị mình. -Tiểu học: Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng bằng hoặc cao hơn bình quân của huyện hoặc có tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng cao hơn năm học liền trước của đơn vị mình và cao hơn 95%. -THCS: Tỷ lệ học sinh giỏi bằng hoặc cao hơn bình quân của huyện hoặc có tỷ lệ học sinh giỏi cao hơn năm học liền trước của đơn vị mình.
4.	Sáng kiến	-Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT: Có người trong đơn vị đạt SK do UBND huyện công nhận.
5.	Bỏ học	-TH, THCS, Phòng GDĐT, THPT: Tỷ lệ HS bỏ học bằng hoặc thấp hơn bình quân của huyện
6.	Hiệu quả đào tạo	-TH, THCS: Hiệu quả đào tạo bằng hoặc cao hơn bình quân chung của huyện hoặc có Hiệu quả đào tạo cao hơn năm học liền trước của đơn vị mình.
7.	Chủ trương, chính sách và các cuộc vận động	-Chấp hành và triển khai thực hiện tốt chủ trương của địa phương, của ngành đã quy định trong nhiệm vụ năm học, không vi phạm về kế hoạch hóa gia đình, tài chính, tiết kiệm, chống lãng phí, an toàn giao thông. -Thực hiện tốt các cuộc vận động, tích cực tham gia các phong trào của ngành phát động, thực hiện tốt dân chủ hóa trường học. -Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại đơn vị.
8.	Đoàn thể	Xếp loại Chi đoàn vững mạnh; Công đoàn vững mạnh; Chi bộ, Đảng bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
		QĐ công nhận
		Theo số liệu báo cáo cuối năm
		Chứng nhận hoặc QĐ công nhận
		Theo số liệu báo cáo cuối năm
		Theo số liệu báo cáo cuối năm
		Theo số liệu báo cáo cuối năm
		-Thể hiện rõ trong danh sách trình và có xác nhận của lãnh đạo đơn vị

NĂM HỌC 2017-2018			HỒ SƠ MINH CHỨNG
9.	Tỉ lệ phiếu tán thành	-Tỉ lệ phiếu tán thành của HĐ.TĐKT các cấp từ 70% trở lên (Điểm đ, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND).	-Thể hiện trong danh sách trình và biên bản xét của Hội đồng.
II. TẬP THỂ LĐXS: HĐ.TĐKT Sở lựa chọn không quá 40% tổng số thành viên (Điều 39 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND) và phải đạt 6 tiêu chí sau:			
1.	Danh hiệu đã đạt	Được công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT tại năm đang xét, có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	QĐ công nhận
2.	Chất lượng VH, BM	-Tiểu học: Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng 98%. -THCS, THPT: Tỷ lệ HS giỏi bằng hoặc cao hơn bình quân chung của Nhóm thi đua do Sở GDĐT quy định hoặc có tỷ lệ học sinh giỏi cao hơn năm học liền trước của đơn vị mình. -Mầm non: Tỷ lệ chuyên cần bằng hoặc cao hơn bình quân chung của nhóm thi đua do Sở GDĐT quy định hoặc có tỷ lệ chuyên cần cao hơn năm học liền trước của đơn vị mình. - Đối với chương trình GDTX cấp THPT: có tỷ lệ học sinh khá giỏi cao hơn so với năm học trước.	-Theo số liệu báo cáo cuối năm
3.	Sáng kiến	-Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT: Có người trong đơn vị đạt SK được UBND huyện công nhận. -Sở GDĐT và các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT: Có người trong đơn vị đạt SK được Sở GDĐT công nhận.	Chứng nhận hoặc QĐ công nhận
4.	Bỏ học	Tỉ lệ HS bỏ học bằng bình quân chung của Nhóm thi đua do Sở GDĐT quy định hoặc có tỷ lệ học sinh bỏ học thấp hơn năm học liền trước của đơn vị mình (Mầm non không tính tỉ lệ bỏ học).	-Theo số liệu báo cáo cuối năm
5.	Hiệu quả đào tạo	TH, THCS, THPT: Hiệu quả đào tạo bằng hoặc cao hơn bình quân chung của nhóm thi đua do Sở GDĐT quy định hoặc có Hiệu quả đào tạo cao hơn năm học liền trước của đơn vị mình.	-Theo số liệu báo cáo cuối năm
6.	Tỉ lệ phiếu tán thành	Tỉ lệ phiếu tán thành của HĐ.TĐKT các cấp từ 75% trở lên (Điểm d, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)	

Phần 2. KHEN THƯỞNG

NĂM HỌC 2017-2018			HỒ SƠ MINH CHỨNG
I. BK UBND TỈNH: lựa chọn không quá 50% trong số các cá nhân đủ điều kiện tại đơn vị trình: (Điều 39 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)			
Cá nhân	Đạt tiêu chuẩn sau: Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ , trong thời gian đó có 02 sáng kiến được cấp huyện (đối với đơn vị trực thuộc Huyện); cấp Sở (đối với: đơn vị trực thuộc Sở) công nhận áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. * Tỉ lệ phiếu tán thành của HĐ.TĐKT các cấp từ 75% trở lên (Điểm d, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)		-02 chứng nhận (hoặc 02 QĐ công nhận) + 02 chứng nhận SK (hoặc 02 QĐ công nhận) * HTXS NV : theo đánh giá công chức, viên chức
Tập thể	Đạt tiêu chuẩn sau: - Có 2 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ		-2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu TT. LĐXS

NĂM HỌC 2017-2018		HỒ SƠ MINH CHỨNG
	<p>chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.</p> <p>* Tỷ lệ phiếu tán thành của HĐ/TĐKT các cấp từ 75% trở lên (Điểm d, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)</p>	(có năm đang xét)
<p>II. HUY HIỆU VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH AN GIANG:</p> <p>Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh An Giang” để tặng cho các cá nhân có công lao đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh, thực hiện theo Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh An Giang.</p> <p>* Tỷ lệ phiếu tán thành của HĐ/TĐKT các cấp từ 75% trở lên (Điểm d, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ 87/2017/QĐ-UBND)</p>		
<p>III. BK BỘ GDĐT: sẽ có hướng dẫn sau</p>		
<p>IV. BK CỦA BỘ GDĐT NHÂN KỶ NIỆM THÀNH LẬP TRƯỜNG:</p> <p>1. Đối với tập thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi năm Sở GDĐT đề nghị khen không quá 05 đơn vị tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển từ 10 năm trở lên (năm tròn, lẻ 05). Chỉ khen tập thể nhà trường (không đề nghị khen tập thể nhỏ thuộc trường) <p>2. Đối với cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ khen thưởng cá nhân có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên; có thành tích xuất sắc đóng góp cho quá trình xây dựng và phát phát triển đơn vị. - Không đề nghị khen thưởng cá nhân đã được Bộ GDĐT khen thưởng thường niên của năm học đó. - Mỗi năm Sở GDĐT lựa chọn không quá 05 cá nhân. 		
<p>V. BK THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ</p>		
Cá nhân	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đã được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở. * Tỷ lệ biểu quyết từ 80% trở lên (Điểm c, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND). 	<p>-Bằng khen hoặc QĐ khen thưởng của tỉnh (hoặc Bộ).</p> <p>-05 minh chứng HTXS NV</p> <p>-05 chứng nhận sáng kiến hoặc QĐ công nhận(Đơn vị trị thuộc huyện: Sáng kiến do UBND huyện công nhận). Trong Báo cáo thành tích nêu rõ tên và hiệu quả của 05 SK.</p>
Tập thể	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã được tặng Bằng khen của tỉnh và tương đương, 05 năm tiếp theo liên tục trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của tỉnh và tương đương. * Tỷ lệ biểu quyết từ 80% trở lên (Điểm c, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND) 	<p>-BK tỉnh hoặc Bộ.</p> <p>-05 chứng nhận hoặc QĐ công nhận TT. LĐXS.</p> <p>-01 cờ tỉnh (hoặc Bộ)</p>

NĂM HỌC 2017-2018		HỒ SƠ MINH CHỨNG	
VI. KỶ NIỆM CHƯƠNG (Có hướng dẫn riêng)			
VII. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG			
HCLĐ hạng ba	Cá nhân	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <p>-Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận.</p> <p>*Tỷ lệ biểu quyết từ 85% trở lên (Điểm b, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)</p>	<p>-BK. TTCP</p> <p>-05 minh chứng HTXSNNV</p> <p>-02 SK được Hội đồng SK cấp tỉnh công nhận</p>
	Tập thể	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <p>-Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp của tỉnh, bộ hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của tỉnh, bộ và 01 Bằng khen của tỉnh, bộ.</p> <p>*Tỷ lệ biểu quyết từ 85% trở lên (Điểm b, Khoản 1, Điều 38, QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)</p>	<p>-05 TT. LĐXS</p> <p>-02 cờ thi đua tỉnh hoặc 01 cờ thi đua tỉnh và 02 BK tỉnh (Bộ).</p>
HCLĐ hạng nhì	Cá nhân	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <p>- Đã được tặng HCLĐ hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong tỉnh được tỉnh công nhận.</p> <p>* Tỷ lệ biểu quyết từ 85% trở lên (Điểm b, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)</p>	<p>- HCLĐ hạng ba</p> <p>- 05 minh chứng HTXSNNV</p> <p>-03 SK được Hội đồng SK cấp tỉnh công nhận</p>
	Tập thể	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <p>- Đã được tặng HCLĐ hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua Chính phủ và 01 lần được tặng Cờ Thi đua của tỉnh, bộ hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của tỉnh, bộ.</p> <p>*Tỷ lệ biểu quyết từ 85% trở lên (Điểm b, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)</p>	<p>-HCLĐ hạng ba</p> <p>-05 TT. LĐXS</p> <p>-01 cờ thi đua Chính phủ và 01 cờ thi đua tỉnh hoặc 03 cờ thi đua tỉnh</p>
HCLĐ hạng nhất	Cá nhân	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <p>- Đã được tặng HCLĐ hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được tỉnh công nhận.</p> <p>* Tỷ lệ biểu quyết từ 85% trở lên (Điểm b, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)</p>	<p>-HCLĐ hạng nhì</p> <p>-05 minh chứng HTXSNNV</p> <p>-04 SK được Hội đồng SK cấp tỉnh công nhận</p>
	Tập thể	<p>Đạt tiêu chuẩn sau:</p> <p>- Đã được tặng HCLĐ hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua Chính phủ và 02 lần được tặng Cờ thi đua của tỉnh, bộ hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của tỉnh, bộ.</p> <p>* Tỷ lệ biểu quyết từ 85% trở lên (Điểm b, Khoản 1, Điều 38 của Quy chế ban hành kèm theo QĐ số 87/2017/QĐ-UBND)</p>	<p>-HCLĐ hạng nhì</p> <p>-05 TT. LĐXS</p> <p>-01 cờ thi đua Chính phủ và 02 cờ thi đua tỉnh hoặc 04 cờ thi đua tỉnh</p>

Lưu ý:

- Một số tiêu chí chưa xác định chỉ tiêu cụ thể mà chỉ nêu "bình quân chung" đến cuối năm học Sở, Phòng GDĐT xác định, công bố các chỉ tiêu này để làm căn cứ, đánh giá. Riêng Trường Trẻ em khuyết tật việc đánh giá hiệu quả của trường do Hội đồng thi đua khen thưởng của Sở GDĐT quyết định.

- Số liệu thể hiện trong báo cáo thành tích phải là con số báo cáo cho Văn phòng.

- Số lượng tập thể, cá nhân đạt danh hiệu thi đua được lựa chọn theo tỷ lệ quy định, số thập phân từ 0,5 trở lên được làm tròn đến 1.(Ví dụ: 6,5 thành 7; 6,4 thành 6).

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CHỢ MỚI